Phụ lục I. TỔNG HỢP TÌNH HÌNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI HÀNG NĂM

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 31 /2015/TT – BNNPTNT ngày 6 tháng 10 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

SỞ NN&PTNT TỈNH/TP…….
…… *(TÊN CƠ QUAN GIÁM SÁT)……*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN THUỘC TỈNH/THÀNH PHỐ .....
VÀ ĐỀ XUẤT KẾ HOẠCH LẤY MẪU NĂM .....

I. TỔNG HỢP TÌNH HÌNH NUÔI TRỒNG THỦY SẢN:

Tên/Mã số vùng nuôi *(nếu có)*	**Tên vùng nuôi**	**Loài thuỷ sản** *(bao gồm cả tên khoa học)*	**Diện tích nuôi** ***(ha)***		**Sản lượng nuôi (tấn)**				**Thời gian nuôi** *(tính từ khi thả giống đến khi thu hoạch)* ***(tháng)***	**Thời điểm thu hoạch** ***(tháng)***	**Ghi chú**
					Nuôi không cho ăn, không phòng trị bệnh		**Nuôi có cho ăn, có phòng trị bệnh**				
			Năm…. (thực tế)	Năm…. (dự kiến)	Năm…. (thực tế)	Năm…. (dự kiến)	Năm…. (thực tế)	Năm…. (dự kiến)			
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
		Sú/pen									

Tổng cộng											
		Tôm sú									
		Tôm thẻ									
		Cá rô phi									
		……									

(Chú thích: Các nội dung ghi trên bảng là ví dụ minh họa)

Ghi chú:

- Các cột (10), (11) cần nêu rõ thời gian nuôi và thời vụ thu hoạch (tính theo tháng trong năm)

- Kết quả ở cột (4), (6): nếu có sai lệch nhiều so với kế hoạch thì cần phải nêu rõ nguyên nhân.

II. KẾ HOẠCH LẤY MẪU GIÁM SÁT:

Mã số vùng nuôi	**Đối tượng lấy mẫu**	**Sản lượng thủy sản nuôi (tấn)**		**Dự kiến tháng lấy mẫu và số lượng mẫu cần lấy**												**Dự kiến nhóm chỉ tiêu chỉ định kiểm nghiệm**
		CCĂTB	**KCCĂTB**	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**Σ**	
1	*2*	*3*		*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
36/01	*Tôm sú*	*300*							*2*	*1*						*3*	*Tháng 6: 1 mẫu kiểm nhóm B3a; 1 mẫu kiểm nhóm B3c.* *Tháng 7: 1 mẫu kiểm nhóm B3c*
	…																

36/02	*Tôm thẻ*	*1500*						*1*	*2*	*4*	*4*	*4*				*15*	*Tháng 5: 1(A6)* *Tháng 6: 1(B2a); 1(Sulf,)* *Tháng 7: 1(B3a); 1(Trime), 1(Qui,), 1 (A6);* *Tháng 8: 1(Qui), 1(Sulf), 1(B3d); 1(B3e);* *Tháng 9: 1 (B3a), 1(B3d); 1(B3c); 1(A6);*
….	…..																
Tổng cộng																	
	Tôm sú																
	Tôm thẻ																
	Cá rô phi																
	…..																

(Chú thích: Các nội dung ghi trên bảng là ví dụ minh họa)

Ghi chú:

- Các cột (4) – (16): ghi rõ số mẫu lấy từng vùng nuôi theo từng tháng

- Cột (17): Ghi rõ nhóm chỉ tiêu chỉ định kiểm cho từng mẫu/tháng

- Các chữ viết tắt : Tetra. : Nhóm Tetracycline; Sulfo : Nhóm Sulfonamides; Quino. : Nhóm Quinolones

- Căn cứ vào các thông tin tập hợp từ thực tế khảo sát vùng nuôi (đặc biệt là hiện trạng sử dụng các loại hóa chất, thuốc thú y trong nuôi trồng thủy sản) để chỉ định các chỉ tiêu kiểm nghiệm trong các Nhóm chỉ tiêu nêu trên.

....., ngày ....tháng .....năm .....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký tên, đóng dấu)